

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST

Ngày 15/4/2021

Về việc: Hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Vũ Thị Thúy.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh

Đại diện VKSND huyện Thái Thụy tham gia phiên Tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 14/2021/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐST- HNGĐ ngày 31/3/2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 19xx

Nơi cư trú: huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx

Nơi cư trú huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(Anh H, chị L đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, bản tự khai các lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị L tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 04 tháng 11 năm 2020 trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng trong cách sống, cách sinh hoạt. Bản thân anh bị khuyết tật vận động do tai nạn, đi lại khó khăn muốn kết hôn để chị L chăm sóc anh nhưng chị L bận đi làm công ty không chăm sóc cho anh. Nay anh xét thấy cuộc sống vợ chồng không có tương lai, mục đích của hôn nhân không đạt được nên anh xin ly hôn chị L.

Về quan hệ con chung: Không có

Về quan hệ tài sản: Vợ chồng anh không có tài sản chung, nợ chung. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản thân anh bị khuyết tật vận động, việc đi lại khó khăn, nên anh xin được miễn án phí và xin vắng mặt tại phiên Tòa.

* Tại bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt chị L trình bày:

Chị xác nhận về quá trình đăng ký kết hôn như anh H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chỉ chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng trong cách sống và sinh hoạt. Nay anh H xin ly hôn chị quan điểm của chị là đồng ý ly hôn.

Về quan hệ con chung: Không có

Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung, nợ chung. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị bận đi làm công nhân, việc xin nghỉ làm khó khăn nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin được vắng mặt tại phiên Tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe phần trình bày của đương sự và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L hiện tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên Tòa nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị L đều xác nhận xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Thái Thụy vào ngày 04 tháng 11 năm 2021 là hôn nhân hợp pháp. Xét nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chị L, anh H thì thấy nguyên nhân chính là do tính tình không hợp. Anh chị chưa tìm hiểu nhau kỹ trước khi quyết định kết hôn nên khi về chung sống chỉ được một thời gian rất ngắn hai anh chị đã nảy sinh mâu thuẫn.. Anh H xin ly hôn, chị L đồng ý. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy căn cứ vào các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh H được ly hôn chị L.

[3]. Về quan hệ con chung: Anh H và chị L xác nhận vợ chồng anh chị không có con chung.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[5]. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H có đơn xin miễn án phí do bản thân bị tai nạn từ năm 2007, bị cứng khớp đi lại khó khăn. Xét thấy anh H bị khuyết tật dạng

vận động nên cần áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho anh H.

[6]. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn H.

5. Về quyền kháng cáo Bản án: Anh H, chị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy;
- UBND xã T, Thái Thụy.
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Vương